

Số: 91/2020/HS-ST

Ngày 01 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Quân

Các Hội thẩm nhân dân: 1) Bà Phạm Thị Thiệu

2) Bà Đỗ Thị Lệ Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thái Minh Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 88/2020/HS-ST ngày 25 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo: **Lê Quốc T**, sinh năm 1986 tại Cần Thơ.

HKTT: 25 Đường số 5, khu dân cư T1, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở: Phòng 14 Nhà trọ 60/1 M, phường A2, quận N, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T3 và bà Lâm Thị G; Sống như vợ chồng với Trần Ngọc G1 và 01 con sinh năm 2010.

Tiền án: Ngày 10/8/2015, bị Tòa án nhân dân quận N xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Qua xác minh, Chi cục thi hành án quận N chưa thụ lý hồ sơ đối với bản án trên. Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 13/12/2019. Có mặt

Bị hại: 1/ Bùi Ngọc A1, sinh năm 1999. Xin vắng mặt

Nơi cư trú: C5 Hẻm 16B M, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

2/ Lê Hồng H5, sinh năm 1968. Vắng mặt

Nơi cư trú: C5 Hẻm 16B M, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

3/ Trần Mỹ K1, sinh năm 1983. Vắng mặt

Nơi cư trú: 483/13/6A Đường 30/4, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ.

4/ Tô Vũ Thanh T3, sinh năm 1993. Vắng mặt

Nơi cư trú: 158 Nguyễn Việt Hồng, phường A3, quận N, thành phố Cần Thơ.

5/ Nguyễn Hà Huỳnh N3, sinh năm 1993. Vắng mặt

Nơi cư trú: 148/148, Khu dân cư 148, phường Hưng Lợi, quận N, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Trần Linh K1, sinh năm 1998. Vắng mặt

Địa chỉ: 193/21, Tổ 4, Khóm 2, phường C, thành phố C1, tỉnh An Giang.

2/ Lê Thị Mộng T5, sinh năm 1984 – Cửa hàng điện thoại An T3.

Địa chỉ: 111 V, phường A2, quận N, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong khoảng thời gian từ tháng 10 năm 2019 đến tháng 12 năm 2019, Lê Quốc T thực hiện nhiều vụ cướp giật tài sản và trộm cắp tài sản trên địa bàn quận N, cụ thể:

Vụ thứ 1: Ngày 25/10/2019, Lê Quốc T điều khiển xe mô tô biển số 68S1-019.53 đi trên các tuyến đường quận N để tìm tài sản lấy trộm. Khi vào hẻm khu tập thể 16B, phát hiện nhà của bà Lê Hồng H2 và chị Bùi Ngọc A1 tại địa chỉ số C16 M, phường An Hòa, quận N khóa cửa không có người trông coi, T đột nhập vào nhà lấy trộm được 01 Laptop hiệu HP; 01 nhẫn vàng 18K, trọng lượng 02 phân rồi tẩu thoát. T mang nhẫn bán được 500.000 đồng Laptop bán cho một nam thanh niên không rõ lai lịch trên mạng xã hội được số tiền 800.000 đồng, T tiêu xài cá nhân hết số tiền.

Sau khi mất các tài sản trên chị Bùi Ngọc A1 đến Công an phường An Hòa trình báo vụ việc.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 1330/BKL-HĐĐG, ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Hội đồng định giá tài. Kết luận 01 Laptop hiệu HP Pavilion có giá trị là 7.600.000 đồng. Đối với nhẫn kim loại màu vàng không rõ đặc điểm hiện trạng nên không đủ cơ sở định giá (bút lục 21).

Qua điều tra, bị can T khai nhận lấy trộm tài sản của chị Lê Hồng H2 và chị Bùi Ngọc A1 là 01 Laptop và 01 nhẫn bằng vàng 18K, trọng lượng khoảng 02 phân, T không thừa nhận lấy 01 nhẫn vàng 24K trọng lượng 01 chỉ và tiền Việt Nam 3.000.000 đồng.

Vụ thứ 2: Vào ngày 06/12/2019, Lê Quốc T điều khiển xe mô tô hiệu Hayate, biển số 65B2-154.35 đi tìm tài sản lấy trộm. Khi đến trước nhà của chị Trần Mỹ K1 tại địa chỉ số 483/13/6A đường 30/4, phường Hưng Lợi, quận N, quan sát thấy không có ai nên T dùng mỏ lết cạy phá 02 khoen cửa chính đột nhập vào nhà lấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu Gold và 01 thẻ Visa của ngân hàng Viettin Bank mang tên Trần Mỹ K1, T mang các tài sản vừa lấy trộm được lên xe tẩu thoát. T đến trụ ATM của Ngân hàng Đông Á trước Trường Cao đẳng y tế Cần Thơ dùng thẻ vừa lấy trộm được rút tiền nhưng không được, do T không biết mật khẩu nên T vứt bỏ thẻ, còn điện thoại Iphone 6S màu Gold mang đến cửa hàng điện thoại An Tân 3, địa chỉ số 111, V, phường A2, quận N bán cho chị Lê Thị Mộng T3 được số tiền 600.000 đồng, T tiêu xài cá nhân hết số tiền này.

Sau khi phát hiện mất các tài sản chị K1 đến Công an phường H trình báo sự việc.

Tại **Bản Kết** luận định giá tài sản số 166/BKL-HĐĐG, ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Hội đồng định giá tài. Kết luận điện thoại Iphone 6S màu Gold có giá trị là 3.500.000 đồng. Đối với nhãn kim loại màu vàng không rõ đặc điểm hiện trạng nên không đủ cơ sở định giá (bút lục 24).

Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngoài 02 vụ trộm cắp tài sản trên, Lê Quốc T còn khai nhận thêm 02 vụ Cướp giật tài sản do bị can thực hiện như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 19 giờ ngày 06/12/2019, Lê Quốc T điều khiển xe mô tô Hayate, biển số 65B2-154.35 trên các tuyến đường quận N để tìm tài sản sơ hở để cướp giật. Khi đến khu dân cư 148 đường 3.2, phường H, quận N, thấy anh Trần Quốc T điều khiển xe mô tô chở chị Nguyễn Hà Huỳnh N3, thấy chị N3 có đeo túi xách trên vai trái nên T điều khiển xe chạy vượt qua rồi quay đầu xe lại đợi anh Trần Quốc T chạy xe ngang qua T dùng tay giật túi xách của chị N3 rồi điều khiển xe bỏ chạy. T kiểm tra thấy trong túi xách có 01 điện thoại di động Oppo A3S màu đỏ bỏ vào túi quần, còn túi xách T ném bỏ. Sau đó T mang điện thoại vừa giật được đến cửa hàng điện thoại di động An Tân 3, bán được 1.000.000 đồng. Sau khi bị giật mất tài sản, chị Nguyễn Hà Huỳnh N3 đến Công an phường H trình báo vụ việc.

Ngày 11/12/2019, Lê Thị Mộng T3 đã nộp điện thoại Oppo A3S, màu đỏ.

Tại **Bản Kết** luận định giá tài sản số 161/BKL-HĐĐG ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận N xác định điện thoại di động Oppo A3S màu đỏ, trị giá là 1.650.000 đồng và tiền Việt Nam 200.000 đồng. Đối với túi xách không rõ đặc điểm hiện trạng nên không đủ cơ sở để định giá (bút lục 22).

Vụ thứ 2: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/12/2019, Lê Quốc T điều khiển xe mô tô Hayate, biển số 65B2-154.35 trên các tuyến đường quận N để tìm tài sản sơ hở để cướp giật. Khi đi trên đường Lý Tự Trọng gần nhà thông tin khu vực 3, phường An Phú, quận N thì thấy chị Tô Vũ Thanh T3, điều khiển xe mô tô hiệu SH đi cùng chiều có đeo một túi xách nên T điều khiển xe chạy vượt qua dùng tay trái giật lấy túi xách của chị T3 rồi điều khiển xe tẩu thoát đến cầu Rạch Ngỗng 1, T dừng lại kiểm tra thấy trong túi có 01 điện thoại Iphone 7 Plus, màu hồng, T lấy điện thoại bỏ vào túi quần còn túi xách ném xuống sông. Sau đó T mang điện thoại đến cửa hàng điện thoại An Tân 3 bán được số tiền 1.000.000 đồng, T đã tiêu xài cá nhân hết số tiền này.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 163/BKL-HĐĐG ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận N xác định điện thoại di động Iphone 7 plus màu hồng, trị giá là 6.800.000 đồng. Đối với túi xách có trị giá là 65.000 đồng (bút lục 23) và tiền Việt Nam 500.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 7.365.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Quốc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội 02 vụ Cướp giật tài sản.

Ngày 09/12/2019, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp tại phòng trọ số 14 nhà trọ, địa chỉ số 60/1 đường M, phường A2, quận N của Lê Quốc T thuê, thu giữ các đồ vật tài liệu gồm (bút lục 35-38):

- 01 áo khoác màu xanh, có logo trước ngực trái in số 11;
- 01 áo khoác màu trắng-đỏ-xám có logo trước ngực trái có in chữ Vogue new fashion High;
- 01 áo sơ mi tay dài, màu trắng;
- 01 giấy biên nhận sửa chữa Iphone 6 plus của cửa hàng điện thoại di động An Tân 3 mã số: 001232;
- 01 biên nhận sửa chữa máy Asus zenpad của cửa hàng điện thoại di động An Tân 3 mã số 001996;
- 01 hợp đồng cầm cố tài sản Laptop - mtb Samsung T320;
- 09 giấy nộp tiền kiêm bảng kê của Ngân hàng Đông Á Bank;
- 01 phiếu bảo hành mang tên khách hàng Võ Minh Phụng, sửa chữa máy điện thoại di động Iphone 5, số Imei chưa rõ của cửa hàng Tâm Loan, mã số 06/23908;
- 01 giấy bán xe máy nhãn hiệu Kymco, màu xám, biển số 59L1-475.28 và kèm theo 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Hoàng Tâm (bản photo);
- 01 giấy bán xe máy, màu xám, biển số 59L1-475.28, kèm theo 01 chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Chiếm Hoàng (bản photo);
- 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Lê Quốc T, biển số 65B2-070.75, màu xanh-đen, nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Exciter 150 (bản photo);
- 01 hợp đồng bán xe biển số 95F6-3877 nhãn hiệu Suzuki Hayate, màu đen;

- 01 hợp đồng bán xe biển số 65K1-018.76 của công ty TNHH MTV xe gắn máy Hoàng Giang Sơn số 359;
- 01 biển số xe 65B2-154.35;
- 01 nón bảo hiểm hình dáng lưới trai màu đen;
- 07 chìa khóa các loại;
- 01 ba lô có hai dây đeo màu xanh, có logo phía trước ghi chữ Vabaco;
- 01 túi xách nữ một dây chéo bằng da màu nâu, có hoa văn, phía trước có ghi chữ trên logo Louis Vuitton;
- 01 túi đeo chéo có dây màu tím;
- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu PT. Mobile P201, màu trắng vàng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu vàng;
- 02 cây mỏ lách bằng kim loại, màu trắng;
- 04 cây tua vít cán bằng nhựa màu đen;
- 01 cây cờ lê bằng kim loại, màu trắng;

Xe mô tô Hayate, biển số 95F6-3877. Qua xác minh xe này là của anh Nguyễn Văn P2 cho T thuê để sử dụng (có hợp đồng thuê xe), anh P2 không biết việc T sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho anh Phong (bút lục 17d, 40, 143, 195-200);

Điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu vàng thu giữ khi khám xét khẩn cấp tại phòng trọ số 14 T ở. Qua xác minh điện thoại này là tài sản cá nhân của chị Trần Linh K1 (bạn gái của bị can T). Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chị Linh K1 (bút lục 262-263).

Đối với điện thoại Oppo A3S do Lê Thị Mộng T3 giao nộp. Qua xác minh là tài sản của chị Nguyễn Hà Huỳnh N3 là (bị hại trong vụ cướp giật tài sản thứ 2), Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chị Huỳnh N3.

- Đối với máy tính bảng hiệu Samsung (do chị Lê Thị Mộng T3 giao nộp) là tài sản của T cầm cố cho chị T3 (bút lục 39) và các tài liệu, đồ vật thu giữ qua khám xét tại phòng trọ của Lê Quốc T (bút lục 35-38) Chuyển các đồ vật, tài liệu trên sang Tòa xem xét, giải quyết.

- Về trách nhiệm dân sự: Chị Bùi Ngọc A1 và bà Lê Hồng H2(bị hại trong vụ trộm thứ 1) yêu cầu bồi thường tổng số tiền 10.600.000 đồng.

Chị Trần Mỹ K1 (bị hại trong vụ trộm thứ 2) yêu cầu bồi thường số tiền 3.500.000 đồng.

Chị Nguyễn Hà Huỳnh N3 (bị hại trong vụ Cướp giật tài sản thứ 1) yêu cầu bồi thường số tiền 200.000 đồng.

Chị Tô Vũ Thanh T3 (bị hại trong vụ Cướp giật tài sản thứ 2) yêu cầu bồi thường số tiền 7.365.000 đồng.

Cáo trạng số 96/VKSNN ngày 21/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận N truy tố bị cáo Lê Quốc T về tội “Cướp giật tài sản và Trộm cắp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố bị cáo. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, xem thường pháp luật nên cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo thành khẩn khai báo;

Về tình tiết tăng nặng, bị cáo phạm tội 02 lần trở lên và thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 55 Bộ luật hình sự; xử phạt Lê Quốc T từ 04 – 05 năm tù về tội Cướp giật tài sản; từ 02 – 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của 02 tội trên bị cáo phải chấp hành từ 06 năm - 07 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đồng ý bồi thường cho Bùi Ngọc A1 số tiền 10.600.000 đồng; Trần Mỹ K1 3.500.000 đồng; Nguyễn Hà H4 Như 200.000 đồng; Tô Vũ Thanh T3 7.365.000 đồng.

Bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên, có lời nói sau cùng là hứa sẽ khắc phục hậu quả cho bị hại.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi phạm tội, từ tháng 10/2019 - 12/2019, T thực hiện nhiều vụ án Trộm cắp tài sản và Cướp giật tài sản. Bị cáo điều khiển xe mô tô đi dạo qua nhiều khu vực trên địa bàn quận N, thành phố Cần Thơ phát hiện các bị hại sơ hở, mất cảnh giác thì ra tay hành động.

Vào đêm 25/10/2019, T phá cửa sổ đột nhập vào căn nhà số C16 M, phường An Hòa lấy trộm tài sản của bà Lê Hồng H2 và Bùi Ngọc A1 (Máy Laptop của A1 trị giá là 7.600.000 đồng);

Ngày 06/12/2019, bị cáo dùng mỏ lách cạy phá cửa đột nhập căn nhà 483/13/6A Đường 30/4, phường H lấy điện thoại Iphone 6S của Trần Mỹ K1 (trị giá 3.500.000 đồng).

Không dừng lại ở đó, vào ngày 06/12/2019 bị cáo điều khiển xe mô tô cướp giật tài sản của bị hại Nguyễn Hà H4 Như đang lưu thông trên đường. Ngày hôm sau (ngày 07/12/2019), T tiếp tục điều khiển xe mô tô cướp giật của bị hại Tô Vũ Thanh T3 điện thoại Iphone 7 Plus (trị giá 6.865.000 đồng).

Hành vi của bị cáo là rất liều lĩnh, xem thường pháp luật. Bị cáo đã lên kế hoạch trước và chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội khi gây án. Khi phát hiện chủ nhà đi vắng thì ra tay phá cửa (cửa sổ, cửa chính) đột nhập lấy trộm tài sản. Đồng thời bị cáo điều khiển xe mô tô có phân khối lớn cướp giật tài sản của bị hại. Thủ đoạn gây án trên là quá nguy hiểm, có thể nguy cho tính mạng của bị hại hoặc người khác khi lưu thông trên đường, nên cần xử lý nghiêm.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo nên được xem xét tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 02 lần trở lên và phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm (có 1 tiền án), phải chịu tình tiết tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đề nghị của Kiểm sát viên là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Nguyễn Văn Phong đã nhận lại xe mô tô Suzuki Hayate biển số 95F6-3877 (*Theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 20/12/2019 - BL 40*);

Trần Linh K1 đã nhận lại điện thoại di động Oppo màn hình cảm ứng màu vàng (*Theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 04/4/2020 - BL 263*);

Nguyễn Hà Huỳnh N3 đã nhận lại điện thoại di động Oppo A3S (*Theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày /4/2020 - BL 264*), nên ghi nhận.

Đối với các tang vật linh tinh thu giữ của bị cáo như: 01 áo khoác màu xanh, có logo trước ngực trái in số 11; 01 áo khoác màu trắng đỏ xám, có logo trước ngực trái in chữ Vogue New Fashion High; 01 áo sơ mi tay dài màu trắng; 01 biển số xe 65B2-154.35; 01 nón bảo hiểm lưỡi trai màu đen; 07 chìa khóa các loại; 01 ba lô có 02 dây màu xanh, có logo phía trước ghi chữ Vabaco; 01 túi xách nữ dây chéo bằng da màu nâu, có hoa văn, phía trước ghi chữ Louis Vuitton; 01 tép đeo chéo có dây màu tím; 02 mỏ lách bằng kim loại màu trắng; 04 tua vít cán bằng nhựa màu đen; 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng (*Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/5/2020 – BL 280*). Các tài sản trên không có giá trị, nên tịch thu tiêu hủy.

Về máy tính bảng Samsung SM-T320 màu trắng, S/N:RF2F20MKR2W và điện thoại di động PT. Mobile P201 màu trắng vàng, imei: 358246091187929 (*Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/5/2020 – BL 280*).

Bị cáo là đối tượng trộm cắp, cướp giật tài sản gần như chuyên nghiệp – để làm nguồn sống chính. Vì vậy, các tài sản trên do liên quan đến việc phạm tội mà có nên tịch thu sung công.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 587, 589 Bộ luật dân sự.

Bị cáo đồng ý bồi thường cho Bùi Ngọc A1 số tiền 10.600.000 đồng (Laptop hiệu HP Pavilion); Trần Mỹ K1 3.500.000 đồng (điện thoại Iphone 6S); Tô Vũ Thanh T3 7.365.000 đồng (điện thoại di động Iphone 7 plus) và Nguyễn Hà Huỳnh N3 200.000 đồng, nên ghi nhận.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm d khoản 2 Điều 171, khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quốc T phạm tội “Cướp giật tài sản và Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Lê Quốc T 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản và 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt của 02 tội trên bị cáo phải chấp hành là 06 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 13/12/2019.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Ghi nhận: Nguyễn Văn P2 đã nhận lại xe mô tô Suzuki Hayate biển số 95F6-3877 (*Theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 20/12/2019 - BL 40*);

Trần Linh K1 đã nhận lại điện thoại di động Oppo màn hình cảm ứng màu vàng (*Theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 04/4/2020 - BL 263*);

Nguyễn Hà Huỳnh N3 đã nhận lại điện thoại di động Oppo A3S (*Theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày /4/2020 - BL 264*).

Tịch thu tiêu hủy các tang vật linh tinh như: 01 áo khoác màu xanh, có logo trước ngực trái in số 11; 01 áo khoác màu trắng đỏ xám, có logo trước ngực trái in chữ Vogue New Fashion High; 01 áo sơ mi tay dài màu trắng; 01 biển số xe 65B2-154.35; 01 nón bảo hiểm lưỡi trai màu đen; 07 chìa khóa các loại; 01 ba lô có 02 dây màu xanh, có logo phía trước ghi chữ Vabaco; 01 túi xách nữ dây chéo bằng da màu nâu, có hoa văn, phía trước ghi chữ Louis Vuitton; 01 tép đeo chéo có dây màu tím; 02 mỏ lách bằng kim loại màu trắng; 04 tua vít cán bằng nhựa màu đen; 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng (*Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/5/2020 – BL 280*).

Tịch thu sung công máy tính bảng Samsung SM-T320 màu trắng, S/N:RF2F20MKR2W và điện thoại di động PT. Mobile P201 màu trắng vàng, imei: 358246091187929 (*Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/5/2020 – BL 280*).

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ghi nhận việc bị cáo đồng ý bồi thường cho Bùi Ngọc A1 số tiền 10.600.000 đồng (Laptop hiệu HP Pavilion); Trần Mỹ K1 3.500.000 đồng (điện thoại Iphone 6S); Tô Vũ Thanh T3 7.365.000 đồng (điện thoại di động Iphone 7 plus) và Nguyễn Hà Huỳnh N3 200.000 đồng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo không phải chịu.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. N;
- Chi cục THADS Q. N;
- Nhà tạm giữ Công an Q. N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ (15).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã Ký)

Nguyễn Hồng Quân

